

Số: 253/BC-UBND

TP. Quảng Ngãi, ngày 04 tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

**Về kết quả giải quyết ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND thành phố
tại kỳ họp thứ 12 (kỳ họp cuối năm 2022), HĐND thành phố khóa XII
(phục vụ kỳ họp thứ 15, HĐND thành phố khóa XII)**

Kính gửi: Hội đồng Nhân dân thành phố.

Trên cơ sở Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 22/12/2022 của HĐND thành phố Quảng Ngãi về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2023 của HĐND thành phố Quảng Ngãi khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026; UBND thành phố báo cáo kết quả giải quyết như sau:

Câu 1. *Trong thời gian qua, các ngành chức năng đã tích cực kiểm tra, xử lý nhiều vụ việc khai thác cát trái phép trên sông Trà Khúc nhưng đến nay tình trạng này vẫn còn diễn biến hết sức phức tạp, thậm chí những đối tượng khai thác cát trái phép còn sử dụng lực lượng bên ngoài sẵn sàng can thiệp khi có tình huống xảy ra, gây bức xúc trong nhân dân, mặc dù người dân đã có nhiều ý kiến, kiến nghị. Đề nghị UBND thành phố làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm? Hướng giải quyết thời gian đến để tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với nguồn tài nguyên này?"*

Trả lời:

1.1. Kết quả thực hiện và nguyên nhân, tồn tại:

Tình trạng khai thác, tập kết vận chuyên, mua bán cát trái phép trên địa bàn tỉnh nói chung và thành phố nói riêng hết sức phức tạp; gây thất thoát nguồn tài nguyên khoáng sản, gây ô nhiễm môi trường, làm hư hỏng các công trình của nhà nước, ảnh hưởng mỹ quan đô thị, tạo cơ hội các đối tượng hình sự, tệ nạn xã hội tham gia hoạt động làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn. Để chấn chỉnh tình hình, trong thời gần đây, UBND thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, ngành, địa phương tăng cường công tác kiểm tra, xử lý tình trạng khai thác lập bến bãi tập kết cát trái phép khu vực sông Trà Khúc tại Công văn số 130/UBND-TN ngày 11/01/2022, Công văn số 629/UBND-TN ngày 01/3/2022, Công văn số 2025/UBND-TN ngày 15/6/2022; Công văn số 51/UBND-TN ngày 10/01/2023, Công văn số 98/UBND-TN ngày 13/01/2023, Công văn số 992/UBND-TN ngày 29/3/202, Công văn số 74/UBND-VX ngày 16/5/2023, Công văn số 1861/UBND-TN ngày 29/5/2023.

Qua đó, từ ngày 15/12/2022 đến nay: đã phát hiện, kiểm tra, xử lý 38 vụ - 49 đối tượng (*03 tổ chức, 46 cá nhân*) khai thác, mua bán, tàng trữ, vận chuyển cát không có nguồn gốc hợp pháp; tạm giữ 12 xe máy đào bánh xích có gắn gàu múc, 38 xe ô tô tải, tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính 193.630.000 đồng và tịch thu 466m³ cát. Hiện nay, tình hình hoạt động khai thác, mua bán, tập kết cát trái phép trên sông Trà Khúc thuộc địa bàn thành phố Quảng Ngãi (*02 điểm thuộc xã Tịnh An, 01 điểm thuộc phường Lê Hồng Phong, 01 điểm thuộc phường Nghĩa Chánh*) đã cơ bản được kiểm soát; tuy nhiên tình trạng khai thác, vận chuyển, mua bán cát trái phép trên sông Trà Khúc vẫn còn diễn biến phức tạp, chưa được xử lý dứt điểm bởi một số nguyên nhân sau:

- Do nhu cầu sử dụng cát để xây dựng cơ sở hạ tầng cao, nhưng nguồn cung (*cát khai thác hợp pháp tại các mỏ*) không còn – *Trên địa bàn thành phố, hiện nay chỉ có Mỏ cát Tịnh An – Nghĩa Dũng đã có kết quả trúng đấu giá nhưng chưa được cấp phép khai thác theo quy định*. Việc thu lợi từ khai thác cát trái phép rất lớn nên các đối tượng bất chấp pháp luật, tìm mọi cách đối phó hoạt động kiểm tra của cơ quan chức năng để khai thác, mua bán cát trái phép ở các tuyến sông.

- Một số hộ dân trước đây chuyên làm nghề sông nước, khai thác cát bằng phương pháp thủ công, công ăn việc làm không ổn định thường xuyên lên lút hút cát trái phép chủ yếu dưới hình thức máy bơm hút lên ghe nhỏ giữa lòng sông; do Công an thành phố chưa được trang bị phương tiện giao thông thủy nên không trực tiếp tuần tra, ngăn chặn và bắt giữ xử lý các phương tiện bơm hút cát trên sông¹.

- Các đối tượng khai thác, kinh doanh cát trái phép đã lợi dụng các tuyến đường dân sinh phục vụ canh tác, sản xuất nông nghiệp tại các khu vực bãi bồi của sông Trà Khúc (*Quảng Phú, Trần Phú, Lê Hồng Phong, Nghĩa Chánh, Nghĩa Dũng, Nghĩa Đông, Tịnh An, Tịnh Long, Trương Quang Trọng, Tịnh Ấn Tây*) để tập kết, vận chuyển, mua bán cát sỏi lòng sông trái phép (*thường hoạt động vào ban đêm từ 21 giờ đến khoảng 2-3 giờ sáng hôm sau*); công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở một số xã, phường vẫn còn nhiều bất cập, chưa sâu sát, quyết liệt.

- Một số đối tượng mua cát tại các bãi tập kết cát trên địa bàn xã Tịnh Hà, huyện Sơn Tịnh sau đó vận chuyển cát trái phép di chuyển qua địa bàn thành phố Quảng Ngãi trên các trục đường Tế Hanh, Võ Nguyên Giáp, đường dẫn cầu Thạch Bích để đến các điểm tiêu thụ gây khó khăn cho lực lượng Công an thành phố trong công tác phát hiện, xử lý vi phạm; bên cạnh đó, các đối tượng này còn bố trí người theo dõi lực lượng chức năng tại nhiều địa điểm để báo cho các tài xế hướng di chuyển của Tổ tuần tra, kiểm tra. Quá trình xử lý vi phạm chỉ xử lý được hành vi “*Vận chuyển khoáng sản (cát) không rõ nguồn gốc hợp pháp*” với mức phạt thấp, chưa đủ tính răn đe đối tượng.

¹ Theo quy định tại Điều 227 Bộ Luật Hình sự và Điều 48 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 06/11/2020 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

- Hiện nay trên địa bàn tỉnh nói chung, thành phố Quảng Ngãi nói riêng; chưa được UBND tỉnh phê duyệt khoanh định khu vực cấm hoạt động khai thác, khu vực tạm thời cấm hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông được thực hiện theo quy định tại Điều 28 của Luật Khoáng sản 2010; cũng như chưa quy hoạch các vị trí tập kết khoáng sản được quy định tại [Điều 10 Nghị định 23/2020/NĐ-CP](#) ngày 24/02/2020 của Chính phủ. Do đó, khó khăn trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm.

1.2. Hướng giải quyết của UBND thành phố trong thời gian đến:

a) Về phía thành phố:

Trên cơ sở chỉ đạo của UBND thành phố tại các Công văn: số 51/UBND-TN ngày 10/01/2023, số 98/UBND-TN ngày 13/01/2023, số 992/UBND-TN ngày 29/3/202, số 74/UBND-VX ngày 16/5/2023, số 1861/UBND-TN ngày 29/5/2023 và Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 05/6/2018; UBND thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo các đơn vị, địa phương liên quan tăng cường công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn, cụ thể:

- UBND các xã, phường tăng cường công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức, làm việc với các hộ dân, chủ phương tiện khai thác, mua bán, lập bến bãi tập kết cát trái phép để phổ biến các quy định trong hoạt động khai thác khoáng sản. Đối với các bến, bãi đầu nổi đường vận chuyển yêu cầu các cá nhân, tổ chức tháo dỡ và rào chắn đường công vụ, đường vận chuyển; cử lực lượng của địa phương thường xuyên theo dõi, chốt chặn, kiểm tra, xử lý các trường hợp cố tình lập bến bãi, mua bán cát, vận chuyển cát trái phép. Cương quyết xử lý đối với lãnh đạo cấp xã, phường nếu tiếp tục tái diễn trường hợp để tổ chức, cá nhân tự ý lập bến bãi, đầu nổi đường, thu mua cát trái phép gây dư luận; góp phần đảm bảo công tác quản lý, bảo vệ có hiệu quả tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn.

- Công an thành phố, Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Cảng Sa Kỳ, Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố phối hợp với UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan tiếp tục thực hiện kế hoạch kiểm tra hoạt động khai thác, tập kết mua bán khoáng sản trái phép một cách đồng bộ trên toàn địa bàn, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

b) Về phía tỉnh:

UBND thành phố sẽ tiếp tục kiến nghị UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo các đơn vị liên quan thực hiện một số nội dung sau:

- Sở Tài nguyên và Môi trường khẩn trương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, lập thủ tục trình UBND tỉnh phê duyệt cấp phép đối với mỏ cát Tịnh An – Nghĩa Dũng tại xã Tịnh An và xã Nghĩa Dũng của Công ty Cổ phần đầu tư phát triển và Thương mại Bình Minh Miền Trung (*nay là Công ty Cổ phần đầu tư phát triển khoáng sản Bình Minh Miền Trung*) đã trúng đấu giá tại Quyết định số 92/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

- Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Ngãi và Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi kiểm tra, xử lý các trường hợp tập kết, mua bán cát tại Khu tái định cư Liên Hiệp 1C và Khu dân cư tuyến đường Mỹ Trà – Mỹ Khê tại Phường Trương Quang Trọng.

- Sở Xây dựng tham mưu UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch các vị trí tập kết khoáng sản; cũng như khoanh định khu vực cấm hoạt động khai thác, khu vực tạm thời cấm hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông được thực hiện theo quy định tại Điều 28 của Luật Khoáng sản 2010 và [Điều 10 Nghị định 23/2020/NĐ-CP](#) ngày 24/02/2020 của Chính phủ; để có cơ sở kiểm tra, xử lý vi phạm.

- Công an tỉnh và các đơn vị liên quan thường xuyên kiểm tra, xử lý các tổ chức lập bãi tập kết mua bán, vận chuyển cát trái phép, nhất là các khu vực giáp ranh giữa các huyện và thành phố; chỉ đạo Phòng Cảnh sát giao thông thường xuyên tuần tra trên sông để kịp thời phát hiện và truy bắt, xử lý các đối tượng khai thác cát trái phép theo quy định (*chủ yếu là khu vực Sông Trà Khúc từ cầu Trường Xuân – giáp ranh với xã Tịnh Hà, huyện Sơn Tịnh đến xã Tịnh An; các tuyến đường Tế Hanh, Hoàng Sa, Võ Nguyên Giáp*).

Câu 2. *Qua kết quả giám sát của Thường trực HĐND và các ban HĐND thành phố cho thấy, hiện nay việc thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội theo chưa được một số địa phương quan tâm thực hiện, nhiều trường hợp bỏ sót, chậm trễ trong việc xét và đề nghị hưởng chế độ, chính sách của Nhà nước theo quy định (có trường hợp trẻ em mồ côi cha mẹ từ năm 2019 đến nay vẫn chưa được giải quyết, chưa kịp thời hỗ trợ chi phí mai táng đối với các trường hợp chết, mất tích do thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, ...). Đề nghị UBND thành phố cho biết nguyên nhân? Trách nhiệm? Giải pháp khắc phục trong thời gian đến?.*

Trả lời:

2.1. Những tồn tại hạn chế, nguyên nhân trong công tác bảo trợ xã hội

a) Trong quá trình thực hiện, một số địa phương còn tồn tại hạn chế như sau:

- Thiếu sự quan tâm chỉ đạo công tác tuyên truyền chính sách đến tận người dân và chỉ đạo cán bộ làm công tác Lao động - Thương binh và Xã hội; Hội đồng xác nhận mức độ khuyết tật một số xã, phường thực hiện chưa đúng việc xác lập hồ sơ, quy trình, thủ tục về chuyên môn theo quy định.

- Thiếu sự quan tâm bố trí thời gian để Hội đồng xác nhận mức độ khuyết tật thực hiện kịp thời, đúng thời gian quy định.

- Lãnh đạo, cán bộ chuyên môn một số xã, phường thường hay vắng trong các buổi tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ do các cấp tổ chức, dẫn đến việc chỉ đạo chuyên môn không đảm bảo.

- Cán bộ chuyên môn một số xã, phường vắng họp trong các buổi họp trực báo hàng tháng để triển khai công tác thời gian đến và giải đáp những bất cập vướng mắc khi thực hiện.

- Việc xác lập hồ sơ, quy trình, thủ tục là trách nhiệm, nhiệm vụ của UBND các xã, phường, cho nên khi thực hiện chính sách đúng, đủ, kịp thời chủ yếu là từ xã, phường.

b) Nguyên nhân

- Mỗi xã, phường chỉ bố trí 01 cán bộ Lao động – Thương binh và Xã hội lại phải kiêm nhiệm nhiều việc; trong khi năng lực thì có hạn mà khối lượng công việc chuyên môn của ngành quá nhiều, gây áp lực.

- Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã, phường, thường xuyên thay đổi về thành viên, đồng thời phải kiêm nhiệm nhiều việc, không nghiên cứu kỹ về chuyên môn nên có trường hợp thành viên Hội đồng thực hiện nhiệm vụ theo ý nhận định chủ quan chưa tuân thủ các quy định liên quan hoặc chỉ thống nhất theo số đông; dẫn đến việc xác nhận mức độ khuyết tật có nơi còn chưa đúng theo quy định.

- Thời gian quy định từ khi nhận hồ sơ của đối tượng đến khi chuyển hồ sơ lên Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội là 28 ngày kể từ khi nhận hồ sơ của đối tượng, nhưng một số địa phương chậm tổ chức Hội đồng để xét duyệt hồ sơ, dẫn đến sự chậm trễ.

2.2. Kết quả khắc phục những hạn chế trong việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn thành phố thời gian qua

Sau khi ý kiến chất vấn của Đại biểu HĐND thành phố khóa XII tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2022, phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố cử cán bộ chuyên môn tiếp cận ngay xuống các xã, phường có nhiều trường hợp bỏ sót, chậm trễ trong việc xét duyệt và đề nghị hưởng chế độ trợ cấp bảo trợ xã hội để hoàn thiện hồ sơ, tham mưu UBND thành phố ban hành quyết định hưởng trợ cấp cho đối tượng bị chậm trễ và bỏ sót.

Nhằm khắc phục những tồn tại và tập trung chỉ đạo, thực hiện tốt chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn, UBND thành phố đã: tổ chức hội nghị triển khai nhiệm vụ ngành Lao động – Thương binh và Xã hội năm 2023; ban hành Công văn số 1011/UBND-VX ngày 29/3/2023 về việc tiếp tục chỉ đạo, thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn; chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho Hội đồng xác nhận mức độ khuyết tật xã, phường năm 2023 và thường xuyên tổ chức họp trực báo xã, phường để triển khai công tác mới và giải quyết những trường hợp bất cập, vướng mắc vượt thẩm quyền địa phương. Đồng thời, UBND thành phố thành lập Đoàn Kiểm tra (theo Thông báo số 108/TB-UBND ngày 29/3/2023 của UBND thành phố) thực hiện kiểm tra công tác quản lý, chi trả trợ cấp bảo trợ xã hội ở 6 địa phương²; qua đó, đã chấn chỉnh, yêu cầu các xã, phường phải thực hiện kịp thời và đúng các quy định có liên quan.

² Gồm các xã, phường: Tịnh Án Đông, Tịnh Án Tây, Tịnh Châu, Nghĩa Phú, Chánh Lộ, Nghĩa Lộ

Nhờ đó, từ đầu năm 2023 đến nay, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội và UBND các xã, phường đã khắc phục sự chậm trễ và tình trạng bỏ sót đối tượng bảo trợ xã hội; triển khai, thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định trong việc lập hồ sơ, quy trình, thủ tục về chế độ chính sách bảo trợ xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội, cụ thể³.

Câu 3. *Qua rà soát cho thấy, nhiều công trình, dự án chuyển tiếp trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thuộc nguồn vốn ngân sách không vướng mắc về công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng nhưng chậm triển khai thực hiện, ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân trong vùng dự án. Đề nghị UBND thành phố cho biết nguyên nhân? Trách nhiệm của UBND thành phố, Chủ đầu tư, cơ quan, đơn vị liên quan (nếu có)? Giải pháp trong thời gian đến để sớm hoàn thành, đưa công trình, dự án vào khai thác, phát huy hiệu quả đầu tư?.*

Trả lời:

Qua kiểm tra, có 02 công trình, dự án do Ban Quản lý dự án thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư không vướng mắc về bồi thường, giải phóng mặt bằng nhưng triển khai chậm tiến độ, gồm: (1) **Công trình Kiên cố hóa các tuyến kênh, mương trên địa bàn thành phố năm 2020**; (2) **Công trình BTXM các tuyến đường thôn hẻm phố trên địa bàn thành phố (các tuyến còn lại ngoài đề án)**. Kết quả thực hiện đến nay đối với các công trình trên như sau:

3.1. Công trình Kiên cố hóa các tuyến kênh, mương trên địa bàn thành phố năm 2020

Công trình được Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tại Quyết định số 2624/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 với tổng mức đầu tư 9,639 tỷ đồng (*Xây dựng 8,292 tỷ đồng; QLDA 0,234 tỷ đồng; Tư vấn ĐTXD 0,584 tỷ đồng; Chi khác 0,070 tỷ đồng; Dự phòng 0,459 tỷ đồng*). Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách thành phố; thời gian thực hiện: 2020-2021, đã được điều chỉnh: 2020-2023. Năm 2023 công trình chưa được bố trí vốn.

a) *Tình hình thực hiện:* Công trình bắt đầu triển khai thi công từ cuối năm 2020, đến nay đã thi công đạt khoảng 93% khối lượng công trình. Cụ thể: Tổng số 17 tuyến kênh mương thuộc địa bàn các xã, phường: Tịnh Thiện, Tịnh Châu, Tịnh Khê, Tịnh Hòa, Nghĩa Đông, Nghĩa Dũng, Quảng Phú. Đến nay đã thi công cơ bản hoàn thành 16 tuyến, còn 01 tuyến đang thi công dở dang.

b) *Nguyên nhân chậm tiến độ:*

- **Nguyên nhân khách quan:**

+ Do đặc thù công tác thi công các tuyến kênh chỉ thi công được vào thời gian cắt nước của ngành thủy lợi, mặt bằng khô ráo mới triển khai thi công và

³ Đã tham mưu UBND thành phố ban hành 1.346 quyết định bảo trợ xã hội. Trong đó: 721 quyết định hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội; 462 quyết định mai táng phí; 78 quyết định điều chỉnh mức cấp xã hội; 08 quyết định hỗ trợ khẩn cấp; 06 quyết định xác định lại mức độ khuyết tật; 13 quyết định chuyển đi nơi khác; 02 quyết định thôi hưởng trợ cấp và 56 quyết định điều chỉnh theo Căn cước công dân.

phải tùy thuộc vào mùa vụ của người dân, nên thời gian thi công thực tế ngắn so với tiến độ lập ban đầu.

+ Thời gian triển khai thi công rơi vào thời điểm bùng phát dịch bệnh Covid-19 kéo dài (*năm 2020 và năm 2021*), làm ảnh hưởng đến việc huy động nhân công, vật tư, máy móc thiết bị phục vụ cho công trình, nên ảnh hưởng đến tiến độ thi công của công trình.

+ Do thời tiết không thuận lợi, các tháng cuối năm tình hình mưa lũ kéo dài nên không thể triển khai thi công.

+ Các tuyến kênh có khối lượng thi công tương đối nhỏ và bố trí rải rác ở nhiều nơi (*địa phương*) khác nhau nên công tác huy động nhân lực, tập kết vật tư, máy móc thiết bị của Nhà thầu gặp nhiều khó khăn.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Việc triển khai thi công của Nhà thầu (*Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Trường Thành*) còn chậm tiến độ so với yêu cầu, chưa thật sự tập trung đầy đủ nhân lực, máy móc thiết bị để triển khai thi công nhiều tuyến kênh trong cùng một thời gian; còn bị động trong khâu lập kế hoạch và triển khai thi công để tối ưu hóa thời gian theo lịch cắt nước của cấp có thẩm quyền.

+ Ban Quản lý dự án (*Chủ đầu tư*) chưa thật sự quyết liệt trong việc xử lý nhà thầu xây dựng vi phạm tiến độ thực hiện hợp đồng.

c) Giải pháp trong thời gian đến:

- Tăng cường công tác chỉ đạo, yêu cầu nhà thầu lập kế hoạch, tiến độ thi công chi tiết phù hợp với điều kiện thực tế của gói thầu theo lịch cắt nước và mùa vụ của người dân; tranh thủ thời gian thời tiết thuận lợi đẩy nhanh tiến độ.

- Duy trì họp trực báo tiến độ để kịp thời tháo gỡ vướng mắc trong quá trình triển khai thi công; yêu cầu nhà thầu tập trung nhân lực, thiết bị để đẩy nhanh tiến độ, phấn đấu hoàn thành công trình và đưa vào khai thác sử dụng trong năm 2023.

- Trường hợp nhà thầu xây dựng tiếp tục vi phạm tiến độ hợp đồng, sẽ báo cáo kiến nghị cấp thẩm quyền chấm dứt hợp đồng và giao đơn vị khác đảm bảo đủ năng lực để thực hiện phần khối lượng còn lại.

3.2. Công trình BTXM các tuyến đường thôn hẻm phố trên địa bàn thành phố (các tuyến còn lại ngoài đề án)

Công trình được Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tại Quyết định số 4569/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 với tổng mức đầu tư 24 tỷ đồng và phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án tại Quyết định số 2162/QĐ-UBND ngày 08/5/2023, với tổng mức đầu tư 24 tỷ đồng (*trong đó: Xây dựng 20,880 tỷ đồng; QLDA 0,484 tỷ đồng; Tư vấn ĐTXD 1,369 tỷ đồng; Chi khác 0,313 tỷ đồng; Dự phòng 0,925 tỷ đồng*). Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách thành phố; thời gian thực hiện: 2020-2023. Năm 2023 công trình được bố trí vốn 1,500 tỷ đồng.

a) Tình hình thực hiện:

Công trình bắt đầu triển khai thi công từ tháng 01 năm 2021, đến nay đã thi công cơ bản hoàn thành 55/62 tuyến đường (04 xã, 02 phường); với giá trị thực hiện khoảng 19,5/21,546 tỷ đồng (đạt 90%). Hiện nay, còn 07 tuyến (trong đó 04 tuyến điều chỉnh, phát sinh và giảm không thi công 03 tuyến). Đối với 04 tuyến điều chỉnh, phát sinh, hiện nay đang trình Sở xây dựng thẩm định và phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật để lập thủ tục điều chỉnh phụ lục hợp đồng. Dự kiến, sẽ thi công hoàn thành trong tháng 8/2023 và tổ chức kiểm tra nghiệm thu đưa vào sử dụng, quyết toán trong Quý IV/2023.

b) Nguyên nhân chậm tiến độ:

- Nguyên nhân khách quan:

Do dự án không có chi phí bồi thường, GPMB, chủ yếu vận động người dân hiến đất và thi công theo hiện trạng; đồng thời, do giảm không thực hiện một số tuyến do trùng quy hoạch. Quá trình triển khai thực hiện, một bộ phận người dân không đồng ý hiến đất để thi công; vì vậy, mặt cắt đường nhỏ không đảm bảo nên không thi công. Bên cạnh đó, do điều chỉnh, phát sinh tăng một số tuyến, điều chỉnh hệ thống thoát nước, do vướng dự án Nâng cấp, mở rộng Sân vận động,.. cũng làm chậm tiến độ thi công công trình.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Do UBND các xã phường trong quá trình thực hiện dự án đã cam kết sẽ vận động người dân tự tháo dỡ tường rào, cổng ngõ và di dời mồ mả để triển khai thi công. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện thì người dân không đồng tình dẫn đến phải điều chỉnh một số tuyến và giảm một số tuyến.

+ Trong quá trình thực hiện dự án Ban Quản lý dự án và các đơn vị liên quan chưa sâu sát dẫn đến một số tuyến đường trùng dự án và hệ thống thoát nước không thể đấu nối dẫn đến phải lập các thủ tục điều chỉnh, bổ sung.

c) Giải pháp trong thời gian đến:

- Tập trung tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thi công các tuyến còn lại.

- Khẩn trương hoàn thành các thủ tục liên quan như: Hoàn thành điều chỉnh bổ sung phụ lục hợp đồng phân khối lượng điều chỉnh phát sinh và thi công hoàn thành trong tháng 8/2023 và tổ chức nghiệm thu, bàn giao và thanh quyết toán công trình trong Quý IV/2023.

UBND thành phố kính báo cáo HĐND thành phố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Thành ủy; TT HĐND thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các phòng: TN&MT, LĐT&XH, BQL DA ĐTXD&PTQĐ TP;
- VP: C, PVP, CV (TH);
- Lưu: VT, D.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trà Thanh Danh